https://trungtamthuoc.com/

140 x 180 mm

Rx Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc.

Diosmin Hasan 600

Viên nén bao phim

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC

- **Thành phần dược chất:** Diosmin 600 mg.
- **Thành phần tá dược:** Lactose monohydrat, cellulose vi tinh thể 101, povidon K30, natri starch glycolat, magnesi stearat, silic dioxyd keo khan, HPMC 615, HPMC 606, PEG 6000, tween 80, talc, titan dioxyd, oxyd sắt đỏ, màu đỏ ponceau 4R.

DẠNG BÀO CHẾ

Viên nén bao phim.

Viên nén tròn, bao phim màu đỏ hồng, hai mặt lồi.

CHỈ ĐỊNH

- Các triệu chứng chức năng của suy tĩnh mạch bạch huyết bao gồm nặng chân.
- Điều trị các dấu hiệu chức năng có liên quan đến cơn trĩ cấp.

LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG

Liều dùng

- *Suy tĩnh mạch:* 1 viên mỗi ngày, uống trong bữa ăn, trong 1 tháng.
- *Trĩ cấp tính:* 2 – 3 viên/ngày, uống trong bữa ăn, trong vòng 5 ngày.
- Trẻ em và thanh thiếu niên dưới 18 tuổi: Dữ liệu an toàn và hiệu quả của diosmin ở nhóm tuổi này chưa được thiết lập.

Cách dùng

- Dùng đường uống. Uống thuốc với nửa ly nước.
- Bệnh nhân không ngưng thuốc khi chưa hỏi ý kiến bác sĩ.
- Nếu bệnh nhân quên dùng thuốc, hãy bỏ qua liều đã quên và tiếp tục uống liều tiếp theo như thường lệ. Không uống liều gấp đôi để bù cho liều đã quên.
- Không có yêu cầu đặc biệt về xử lý thuốc sau khi sử dụng.
- Không nên vứt bỏ thuốc vào nước thải hay rác sinh hoạt. Hỏi ý kiến dược sĩ cách bỏ thuốc không sử dụng nữa. Những biện pháp này sẽ giúp bảo vệ môi trường.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Quá mẫn với hoạt chất hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

- Trĩ cấp tính: Diosmin Hasan 600 không thay thế được việc điều trị đặc hiệu của các bệnh hậu môn khác.
- Nên điều trị trong thời gian ngắn.
- Nếu các triệu chứng không thuyên giảm nhanh chóng nên tiến hành kiểm tra chuyên khoa và điều trị lại.
- Chế phẩm Diosmin Hasan 600 có chứa lactose, không nên sử dụng ở bệnh nhân mắc các rối loạn di truyền hiếm gặp về không dung nạp galactose, thiếu hụt Lapp lactase hoặc rối loạn hấp thu lactose – galactose.
- Chế phẩm Diosmin Hasan 600 có chứa dưới 1 mmol (23 mg) natri trong mỗi viên, được xem như "không chứa natri".

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai

Không có hoặc có rất ít dữ liệu về việc sử dụng diosmin ở phụ nữ có thai. Các nghiên cứu trên động vật chưa cho thấy bất kỳ tác dụng gây quái thai nào. Không khuyến cáo sử dụng Diosmin Hasan 600 trong thời kỳ mang thai.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ cho con bú

Do thiếu dữ liệu liên quan đến bài tiết diosmin vào sữa mẹ, không khuyến cáo sử dụng diosmin trong thời kỳ cho con bú. Nên ngừng cho con bú hoặc ngừng/tránh điều trị bằng Diosmin Hasan 600.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc. Xem xét đặc tính an toàn tổng thể của diosmin, Diosmin Hasan 600 không có hoặc có ảnh hưởng không đáng kể đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG KỴ CỦA THUỐC

Tương tác của thuốc

Chưa có thông tin về tương tác của thuốc với những thuốc khác.

Tương kỵ của thuốc

M.S.D.N: 3701634666 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN DERMAPHARM
TP. THUẬN AN - T. BÌNH DƯƠNG

TỔNG GIÁM ĐỐC
DS. Trần Đình Hường

https://trungtamthuoc.com/

140 x 180 mm

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC

Các tác dụng không mong muốn được phân nhóm theo tần suất: rất thường gặp (ADR ≥ 1/10), thường gặp (1/100 ≤ ADR < 1/10), ít gặp (1/1.000 ≤ ADR < 1/100), hiếm gặp (1/10.000 ≤ ADR < 1/1.000), rất hiếm gặp (ADR < 1/10.000) và không rõ tần suất (không thể đánh giá từ dữ liệu có sẵn).

- *Rối loạn tiêu hóa*: Đau dạ dày (thường gặp). Đầy hơi, tiêu chảy, khó tiêu, buồn nôn (ít gặp). Nôn mửa (hiếm gặp).

  Bệnh nhân có thể bị rối loạn tiêu hóa nhưng hiếm khi phải ngừng điều trị.
- *Rối loạn da và mô dưới da:* Phản ứng dị ứng như phát ban, ngứa, nổi mề đay, phù mạch (ít gặp).

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

- **Triệu chứng:** Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.
- **Cách xử trí:** Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC

Phân loại dược lý: Thuốc trợ tĩnh mạch và bảo vệ mạch máu.

Mã ATC: C05CA03

Cơ chế tác dụng

Thuốc làm giảm sự giãn tĩnh mạch, tăng cường sức bền mao mạch và làm bình thường hóa tính thấm mao mạch.

Các nghiên cứu khác nhau được thực hiện trên động vật và trên người để chứng minh các tác dụng này.

Nghiên cứu trên người:

- Tác dụng trợ tĩnh mạch: được chứng minh dựa trên lâm sàng.

+ Làm tăng tác dụng co mạch của epinephrin, norepinephrin và serotonin trên các tĩnh mạch nông của bàn tay hoặc tĩnh mạch chủ bị cô lập.
+ Tăng trương lực tĩnh mạch, được chứng minh bằng cách đo điện dung tĩnh mạch thông qua phép đo thể tích biến dạng; giảm ứ trệ máu ở tĩnh mạch.
+ Tác dụng co thắt tĩnh mạch có liên quan đến liều dùng.
+ Giảm áp lực tĩnh mạch trung bình ở cả vị trí nông và sâu, được chứng minh bằng thử nghiệm lâm sàng, có đối chứng, mù đôi, được đối chứng bằng doppler.
+ Tăng huyết áp tâm thu và huyết áp tâm trương trong hạ huyết áp tư thế đứng sau phẫu thuật.
+ Thể hiện hoạt tính sau phẫu thuật cắt bỏ tĩnh mạch lớn.

- Tác dụng bảo vệ tĩnh mạch: Tăng cường sức bền mao mạch, tác dụng liên quan đến liều dùng.

ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC

- **Hấp thu:** Diosmin đạt được nồng độ đỉnh trong huyết tương từ 12 – 15 giờ sau khi dùng diosmin.
- **Phân bố:** Ở động vật, nghiên cứu dược động học của diosmin được đánh dấu bằng carbon 14 cho thấy sự phân bố phóng xạ ưu tiên trong tĩnh mạch chủ và tĩnh mạch hiển.
- **Chuyển hóa:** Diosmin được chuyển hóa thành diosmetin bởi vi khuẩn đường ruột. Diosmetin-3-glucuronid là một trong những chất chuyển hóa chính của diosmin.
- **Thải trừ:** Ở động vật, diosmin được thải trừ qua nước tiểu (khoảng 79%), qua phân (11%) và qua mật (2,4%). Ở người, diosmetin-3-glucuronid được tìm thấy trong nước tiểu.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

Hộp 02 vỉ x 15 viên nén bao phim. Vỉ bấm Al – PVC trong.
Hộp 05 vỉ x 15 viên nén bao phim. Vỉ bấm Al – PVC trong.
Hộp 10 vỉ x 15 viên nén bao phim. Vỉ bấm Al – PVC trong.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN

Nơi khô, dưới 30°C. Tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG

24 tháng (kể từ ngày sản xuất).

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Tiêu chuẩn cơ sở.

HASAN

Cơ sở sản xuất
NHÀ MÁY 2 CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM
Lô F, Đường số 5, Khu công nghiệp Đồng An, Bình Hòa, Thuận An, Bình Dương, Việt Nam